TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAN PHƯỢNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 01/2019/HNGĐ- ST
Ngày: 26 - 02 - 2019
V/v: Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Lao

Bà Tạ Thị Ngọc Giang

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Toàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Hoàn- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 304/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2018 về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 01 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2019/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hoa Y, sinh năm 1988;

ĐKHKTT: Cụm 1, xã H, huyện Đ, Thành phố Hà Nội. Hiện đang ở: Khu 1, xã Văn Bán, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ; Có mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thế H, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Cụm 1, xã H, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và các lời khai, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hoa Y trình bày: Chị kết hôn với anh Nguyễn Thế H ngày 08/12/2008. Anh chị lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, Thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cùng gia đình, anh chị sống hạnh phúc được 6 năm đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do cách sống giữa chị và anh H không hợp nhau, bất đồng về quan điểm sống, anh H còn ham mê cờ bạc, rượu chè đánh đập chị và còn sử dụng ma túy. Năm 2017 chị đã làm đơn xin ly hôn anh H

nhưng được Tòa án huyện Đan Phượng hòa giải nên vợ chồng đoàn tụ. Do không thay đổi tính cách vẫn còn ham mê cờ bạc nên sau một tháng về đoàn tụ đến tháng 10 năm 2017 vợ chồng mâu thuẫn cãi nhau nên chị bỏ về bố mẹ đẻ ở, từ đó đến nay vợ chồng không quan tâm đến nhau. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị và anh H không còn nên chị xin được ly hôn anh H.

Theo lời khai anh Nguyễn Thế H trình bày: Anh kết hôn với chị Nguyễn Thị Hoa Y ngày 08/12/2008. Anh chị lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, Thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cùng gia đình, anh chị sống hạnh phúc đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do chị Y nghe bên ngoài nói anh sử dụng ma túy, ngoại tình, anh giải thích nhưng chị Y không nghe dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn cãi nhau. Nay chị Y có đơn xin ly hôn anh mong muốn vợ chồng đoàn tụ còn nếu chị Y vẫn cương quyết xin ly hôn anh đồng ý.

Về con chung: Chị Y và anh H có 03 con chung là cháu Nguyễn Thị Như N, sinh ngày 05/4/2010; cháu Nguyễn Tiến N, sinh ngày 22/11/2012 và cháu Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 20/5/2015. Nay ly hôn chị Y có nguyện nuôi cháu Nguyễn Thị Kim N, anh H có nguyện vọng nuôi 02 cháu Nguyễn Thị Như N và cháu Nguyễn Tiến N, chị Y và anh H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, về công sức, về nợ: Chị Nguyễn Thị Hoa Y và anh Nguyễn Thế H xác định vợ chồng không có tài sản phát sinh, không có công sức, không nợ ai.

Tại phiên tòa: Chị Nguyễn Thị Hoa Y giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn anh Nguyễn Thế H, xin được nuôi cháu Nguyễn Thị Kim N, về tài sản không có.

Anh Nguyễn Thế H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Xét mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Thị Hoa Y và anh Nguyễn Thế H đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56, 58, 81, 82 và Điều 83 luật hôn nhân gia đình xử cho chị Nguyễn Thị Hoa Y được ly hôn với anh Nguyễn Thế H. Về con chung: Giao cho chị Y nuôi cháu Nguyễn Thị Kim N, anh H nuôi cháu Nguyễn Thị Như N và cháu Nguyễn Tiến N. Về tài sản chị Y, anh H đều xác định không có nên không xem xét.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Hoa Y có đơn khởi kiện về việc xin ly hôn với anh Nguyễn Thế H có địa chỉ tại Cụm 1, xã H, huyện Đ, Thành phố Hà Nội là quan hệ tranh chấp về ly hôn nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Thế H nhưng anh H vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự nên Tòa án xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Hoa Y và anh Nguyễn Thế H trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn vào ngày 08/12/2008 tại UBND xã H, huyện Đ, Thành phố Hà Nội nên được xác định là Hôn nhân hợp pháp theo quy định khoản 1 Điều 9 luật Hôn nhân và gia đình.

Sau khi kết hôn, chị Y về nhà anh H làm ăn chung sống, anh chị sống hạnh phúc được 06 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Chị Y cho rằng anh H ham chơi cờ bạc, rượu chè còn sử dụng ma túy nên năm 2017 chị đã làm đơn ly hôn anh H, được Tòa án hòa giải nên vợ chồng đoàn tụ nhưng chỉ được 01 tháng thì lại mâu thuẫn nên chị Y đã về mẹ đẻ ở. Anh H thì lại cho rằng chị Y nghe bên ngoài nói anh sử dụng ma túy và ngoại tình dẫn đến mâu thuẫn chị Y bỏ đi. Nay chị Y và anh H xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Y xin ly hôn anh H mong muốn vợ chồng đoàn tụ nhưng nếu chị Y vẫn cương quyết ly hôn thì anh cũng đồng ý.

Xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa chị Y và anh H đã xảy ra mâu thuẫn, cả hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục dích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 luật hôn nhân và gia đình chấp nhận việc xin ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hoa Y với anh Nguyễn Thế H.

[3] Về con chung: Xác định chị Nguyễn Thị Hoa Y và anh Nguyễn Thế H có 03 con chung là cháu Nguyễn Thị Như N, sinh ngày 05/4/2010; cháu Nguyễn Tiến N, sinh ngày 22/11/2012 và cháu Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 20/5/2015. Nay ly hôn nguyện vọng của chị Y muốn được nuôi cháu N, nguyện vọng của anh H muốn được nuôi cháu N và cháu N, cháu Nguyễn Thị Như N cũng có nguyện vọng xin được ở với anh H. Để giữ sự ổn định của các cháu nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Y và anh H giao cháu Nguyễn Thị Kim N cho chị Y nuôi, giao cháu Nguyễn Thị Như N và Nguyễn Tiến N cho anh H nuôi theo Điều 81 luật Hôn nhân và gia đình. Anh H không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Nguyễn Thị Hoa Y.

[4] Về tài sản chung: Chị Y và anh H xác định không có nên không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hoa Y phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56; 57, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 147, 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Hoa Y.

Chị Nguyễn Thị Hoa Y được ly hôn với anh Nguyễn Thế H.

2.Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hoa Y và anh Nguyễn Thế H có 03 con chung là cháu Nguyễn Thị Như N, sinh ngày 05/4/2010; cháu Nguyễn Tiến N, sinh ngày 22/11/2012; cháu Nguyễn Thị Kim N, sinh ngày 20/5/2015. Giao cháu Nguyễn Thị Kim N cho chị Y nuôi; giao cháu Nguyễn Thị Như N và cháu Nguyễn Tiến N cho anh H nuôi.

Anh Nguyễn Thế H không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Nguyễn Thị Hoa Y cho đến khi anh H có yêu cầu hoặc khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Chị Nguyễn Thị Hoa Y và anh Nguyễn Thế H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Chị Y và anh H xác định không có nên không xem xét.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hoa Y phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010268 ngày 24 tháng 12 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Hoa Y có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Anh Nguyễn Thế H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đan Phượng;
- Chi cục THADS huyện Đan Phượng;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- UBND xã H, h. Đan Phượng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Tuyết